



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

VN-Index mở cửa hầu hết giằng co trên mức tham chiếu và duy trì đến hết phiên sáng. Đến phiên chiều, diễn biến của chỉ số liên tục rung lắc và tăng giảm trái chiều kéo dài cho đến cuối phiên kịp thời phục hồi tăng điểm trở lại. Kết phiên, VN-Index tăng 5.09 điểm, tương đương 0.42%, lên mức 1,230.06 điểm; HNX-Index tăng 0.14%, lên mức 233.37 điểm.

Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt gần 940 triệu đơn vị, giảm 11.69% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 15.16% so với phiên trước, đạt gần 96 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VCB, VIC và GVR là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với gần 4.5 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, GAS, VPB và CTG là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Mức tăng trưởng tập trung vào nhóm ngành sản xuất nhựa - hóa chất và bất động sản. Cụ thể, các mã cổ phiếu họ "Vin" vẫn duy trì mức tăng điểm rất tốt với VHM (+1.32%), VIC (+3.19%), và VRE (+6.03%). Về ngành nhựa - hóa chất cũng tích cực không kém khi GVR tăng 5.22%, DGC tăng 2.17%, APH tăng 1.53%.

Khối ngoại mua ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 123 tỷ đồng và mua ròng trên sàn HNX với giá trị hơn 6 tỷ đồng. Tại chiều mua, tâm điểm mua ròng là cổ phiếu ngân hàng MSB với giá trị 219 tỷ đồng. Ngược lại, MWG chịu áp lực bán mạnh nhất của khối ngoại với giá trị 86 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,039.80	-0.14%
Thép HRC (USD/tấn)	565.50	-0.96%
Dầu Brent (USD/b)	82.54	+0.06%
Cao su (USD/kg)	305.00	+2.01%
Tỷ giá USD/VND	24,525.0	+0.00%
DXI index	104.08	-0.03%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Sau khi tăng tốc mạnh mẽ trong những tuần cuối năm 2023, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đã thu hẹp 0.6% trong tháng 1/2024.

Theo số liệu vừa được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tại Hội nghị trực tuyến đẩy mạnh tín dụng ngân hàng năm 2024, đến cuối năm 2023, tín dụng toàn nền kinh tế tăng 13.71% so với cuối năm 2022. Tuy nhiên bước sang tháng 01/2024, tín dụng toàn hệ thống giảm 0.6% so với cuối năm 2023.

Trước đó, tín dụng đã bật tăng mạnh trong những tuần cuối năm 2023. Tín riêng trong tháng 12, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đã tăng 4,56% (tương đương hơn 540,000 tỷ đồng), chiếm 1/3 tổng mức tăng thêm của cả năm 2023.

NHNN cho biết, năm 2024, trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 6-6.5% và lạm phát khoảng 4-4.5% được Quốc hội, Chính phủ đặt ra, NHNN định hướng mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế và ngày 31/12/2023, NHNN đã giao hết toàn bộ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2024 cho các TCTD, thông báo công khai nguyên tắc xác định để TCTD chủ động thực hiện tăng trưởng tín dụng nhằm cung ứng nguồn vốn tín dụng cho nền kinh tế.

Xuất khẩu của Việt Nam trên đà phục hồi

Theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan, lũy kế từ ngày 1/1 đến hết ngày 14/2/2024, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước đạt 82.56 tỷ USD, tăng 17.1% so với cùng thời gian năm 2023; trong đó, xuất khẩu hàng hóa đạt tổng trị giá gần 43.83 tỷ USD, tăng 21.6% so với cùng thời gian năm 2023 và nhập khẩu hàng hóa đạt tổng trị giá 38.73 tỷ USD, tăng 12.4%. Như vậy, tính từ đầu năm 2024 đến hết ngày 14/2, cán cân thương mại của Việt Nam xuất siêu 5.1 tỷ USD.

Với kết quả trên, có thể thấy hoạt động xuất nhập khẩu đã có sự khởi sắc ngay từ đầu năm, và việc đặt mục tiêu xuất khẩu cho năm 2024 tăng 6% so với năm 2023 là khả thi.



TIN DOANH NGHIỆP

VNX: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam lãi gần 1,900 tỷ đồng năm 2023

Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) vừa có báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 với tổng doanh thu và lãi sau thuế lần lượt đạt 1,920 tỷ đồng và 1,886 tỷ đồng, tương ứng giảm 44% và 10% so với năm trước.

Doanh thu phần lớn đến từ hoạt động đầu tư vốn vào công ty. Trong đó, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) mang về hơn 1,395 tỷ đồng và nguồn thu từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) gần 462 tỷ đồng. Ngoài ra, doanh thu hoạt động nghiệp vụ và doanh thu hoạt động tài chính lần lượt ghi nhận hơn 2.5 tỷ đồng và 61 tỷ đồng. Tổng chi phí năm 2023 của VNX chỉ khoảng 27 tỷ đồng.

CMG: Thị giá 40,500 đồng/cp, CMG sắp phát hành 435.2 ngàn cp ESOP giá 10,000 đồng/cp

CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC (HOSE: CMG) sẽ phát hành 435.2 ngàn cp ESOP đợt 2 (chiếm 0.23% cổ phiếu lưu hành) cho cán bộ chủ chốt, với giá 10,000 đồng/cp, tức thấp hơn 75% thị giá tại ngày thông qua phương án 19/02.

Với giá phát hành 10,000 đồng/cp, CMG sẽ huy động được gần 4.4 tỷ đồng, mục đích nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh. Phương án dự kiến được thực hiện trong giai đoạn từ quý 1 và quý 2/2024. Thông qua lượng cổ phiếu ESOP nói trên, CMG sẽ nâng số lượng cổ phiếu lên gần 190.5 triệu cp, tương ứng vốn điều lệ hơn 1.9 ngàn tỷ đồng.

Trước đó, vào ngày 25/11/2022, CMG đã phát hành 594.6 ngàn cp ESOP đợt 1 cho 63 người lao động, với giá 10,000 đồng/cp, giúp CMG huy động gần 6 tỷ đồng. Tại thời điểm đó, CMG dự định phát hành 606.5 ngàn cp, tương ứng thực hiện 98% kế hoạch.

FLC: Kết quả tái cấu trúc FLC: Giảm 60% nhân sự, trả 4.4 ngàn tỷ đồng nợ vay

Ngày 20/02/2024, ĐHĐCĐ bất thường 2024 lần 2 của CTCP Tập đoàn FLC (UPCoM: FLC) đã diễn ra thành công với sự tham dự của 103 cổ đông, chiếm hơn 33.7% cổ phần có quyền biểu quyết. Hiện, tổng giá trị tài sản ước đạt hơn 21 ngàn tỷ đồng với chất lượng và giá trị được duy trì. FLC cũng đang tiếp cận nghiên cứu nhiều dự án trên 20 tỉnh thành với một số dự án trọng điểm. Nộp ngân sách Nhà nước khoảng 800 tỷ đồng và đã thực hiện nghĩa vụ nợ vay 4.4 ngàn tỷ đồng. Quá trình tái cấu trúc cũng thu gọn bộ máy nhân sự của FLC, với mức giảm 60% nhân sự cơ hữu. FLC cho biết việc này nhằm cân bằng tổ chức bộ máy và ổn định thu nhập cho hơn 3.5 ngàn cán bộ nhân viên, với tổng lương thưởng 2023 đạt hơn 300 tỷ đồng.



FACTSHEET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

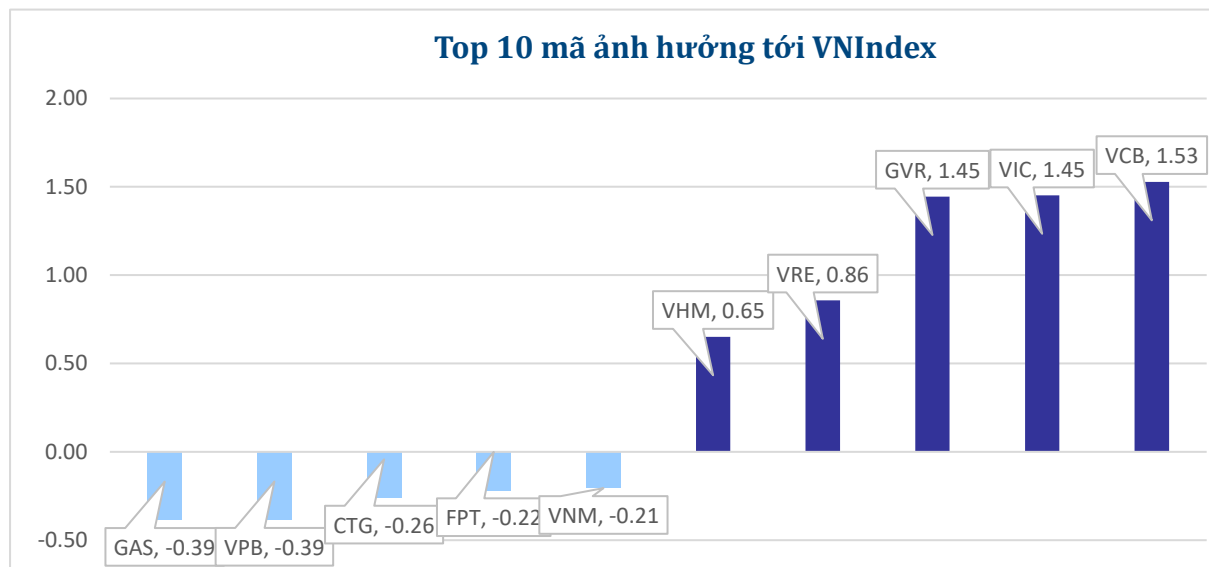
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,230.06	0.42%	5.09	939.95	21,122.0	245	95	231
Vn30 - Index	1,241.65	0.12%	1.45	290.21	8,783.7	10	4	16
Vn100-Index	1,235.71	0.12%	1.53	680.81	18,325.7	34	15	51
VNXAllshare	1,987.80	14.00%	2.71	884.94	21,469.5	172	103	192
HNX - Index	233.50	0.06%	0.13	95.82	1729.11	73	84	158
Upcom - Index	90.53	0.08%	0.08	35.02	518.9	143	115	112

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	21,121.97	-14.67%	939.95	-11.69%
HNX	1,729.11	10.30%	95.82	15.16%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

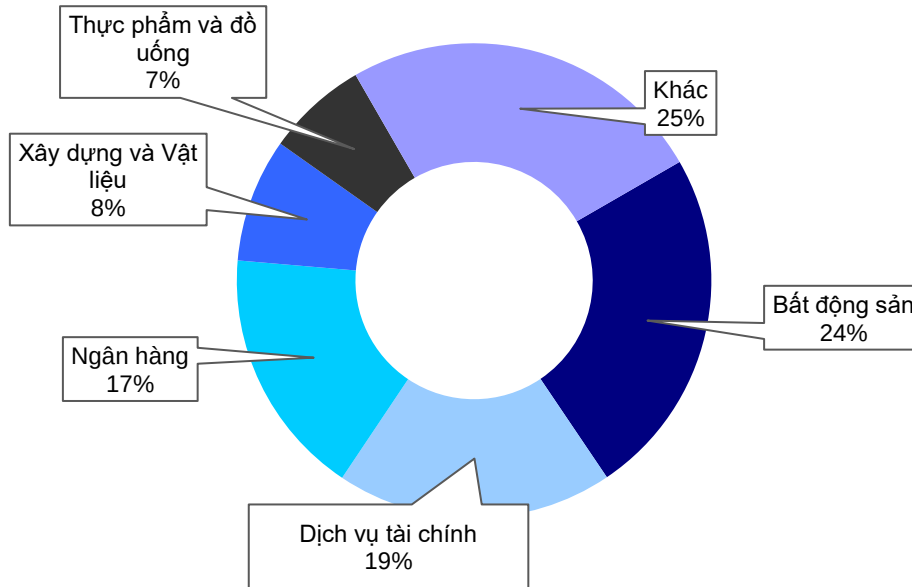


Top KLGD (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
VIX	49.4	VIX	909.7	HNA	254530%	CCL	6.93%	HAG	-3.08%
NVL	36.3	SSI	642.5	C32	69067%	ST8	6.70%	PAN	-1.93%
VRE	25.1	VRE	637.2	TLD	62748%	VRE	6.03%	DGW	-1.92%
SHB	23.2	NVL	634.6	HAP	59636%	GVR	5.22%	ELC	-1.86%
GEX	22.5	HPG	623.6	TNI	57005%	HBC	5.00%	FCN	-1.68%

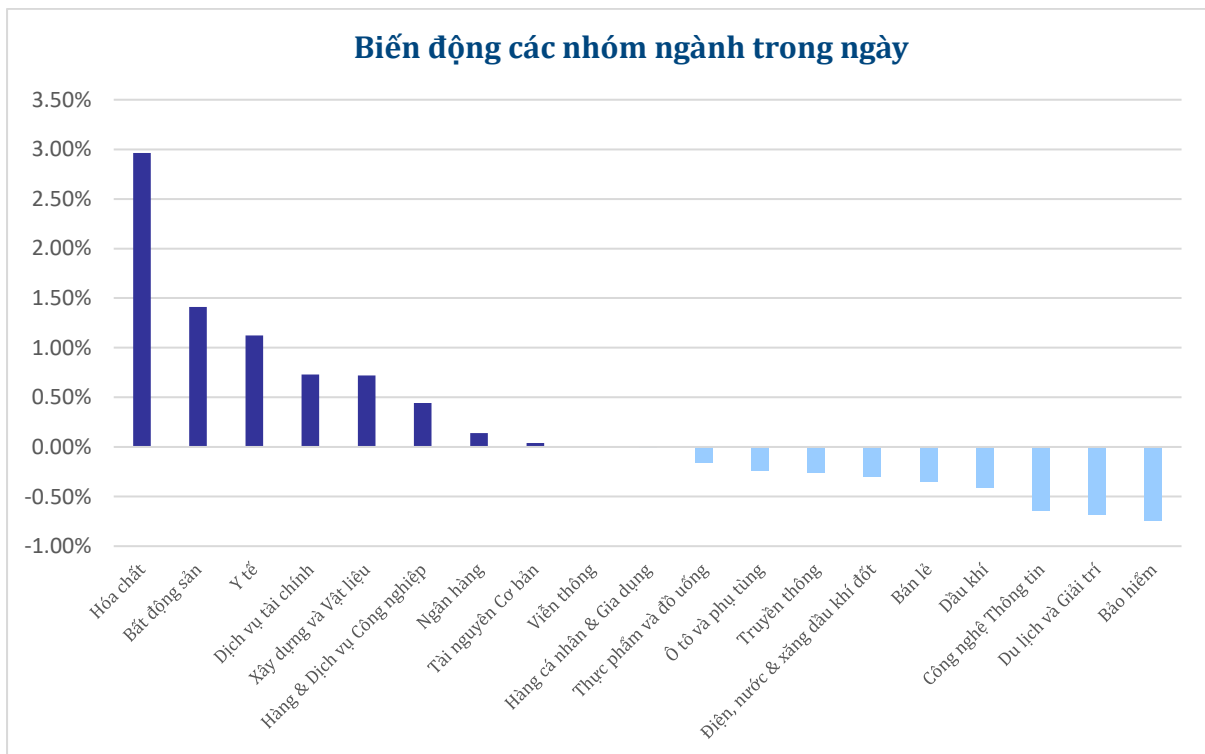


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX

Thanh khoản ngành trong ngày



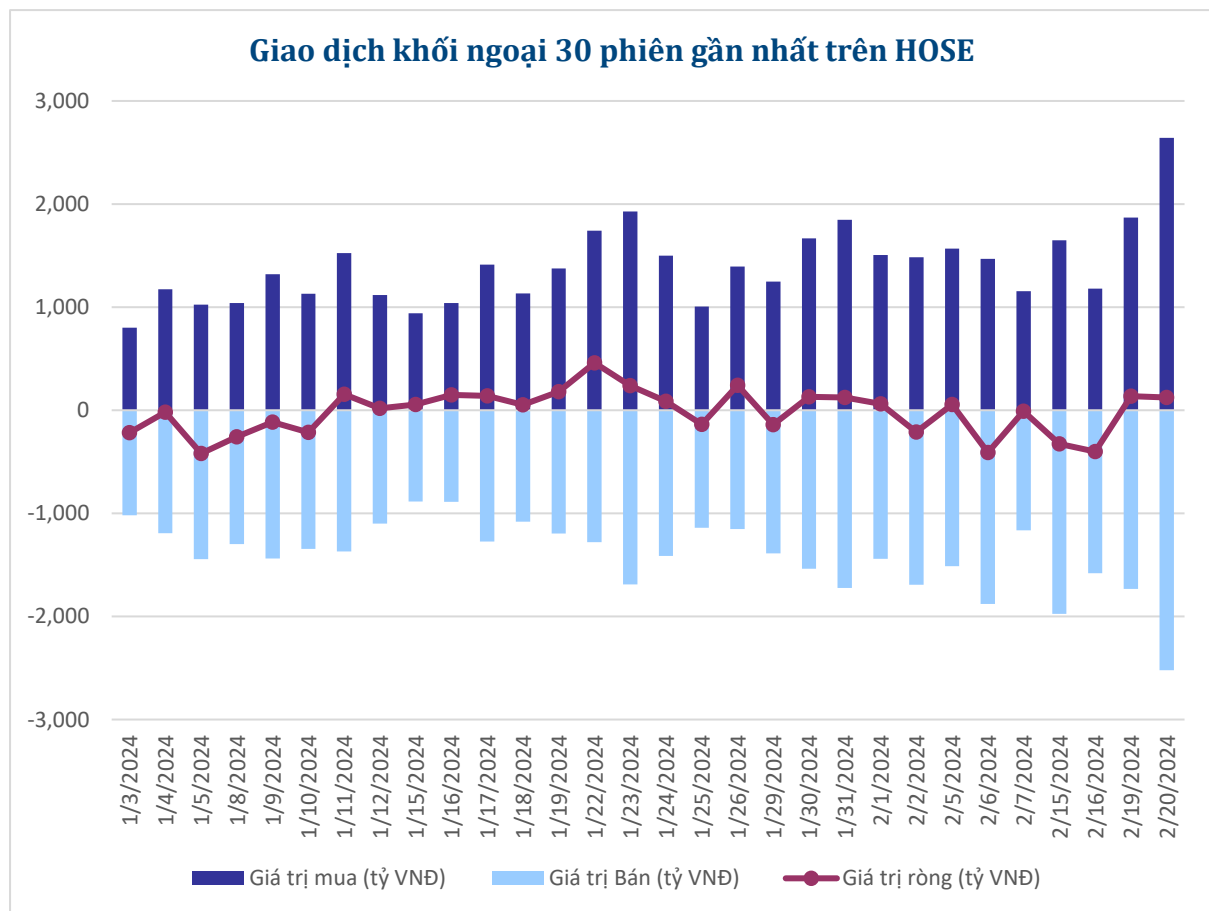
Biến động các nhóm ngành trong ngày





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MSB	219.16	MWG	86.21
VIX	145.76	STB	84.83
VHM	119.44	VPB	74.61
VRE	114.77	CII	74.32
VIC	112.56	GEX	63.11





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696